**LÊ HOÀNG TOÀN**

**GMAIL:** **jostoanle@gmail.com**

**ĐỀ ĐẠT YÊU CẦU, CẦN CHỈNH SỬA LỖI CHÍNH TẢ**

| TRƯỜNG THCS PHÚ THỨ**TỔ NGỮ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| --- | --- |



**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN NGỮ VĂN KHỐI 6**

**Năm học 2022 – 2023**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)… | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một câu chuyện truyền thuyết hoặc cổ tích. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

| TRƯỜNG THCS PHÚ THỨ**TỔ NGỮ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| --- | --- |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN NGỮ VĂN KHỐI 6**

**Năm học 2022 – 2023**

| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích). | **Nhận biết:** - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu trong văn bản.**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện.- Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.- Nêu được chủ đề của văn bản.- Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng**:- Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. - Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.  | 3 TN | 5 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | **Nhận biết:** **Thông hiểu:**  **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề).*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**BÀ CHÁU**

*Ngày xửa ngày xưa, ở một làng kia có hai em bé, một trai, một gái. Trai là anh, gái là em. Bố mẹ mất sớm, hai em về sống với bà ngoại. Bà già lắm và cũng nghèo lắm.*[*Ba bà cháu*](https://thegioicotich.vn/ba-chau/)*rau cháo nuôi nhau, đời sống rất đỗi chật vật nhưng được cái lúc nào cũng hòa thuận vui vẻ. Các cháu ríu rít quấn quýt quanh bà. Bà móm mém cười hiền từ nhìn các cháu, dịu bớt những nỗi vất vả, cay đắng.*

*Một hôm, có bà tiên đi ngang qua, thấy tình cảnh ba bà cháu, mủi lòng, liền để lại một trái đào và dặn:*

*– Khi nào bà mất đi, hai cháu mang hạt đào này gieo lên mộ thì lập tức sẽ được giàu có, sung sướng.*

*Đời sống cực nhọc quá, cuối cùng rau cháo cũng không đủ ăn, bà ngoại thương cháu, nhịn ăn liền mấy ngày để cái chết mau đến, hi vọng lời bà tiên sẽ thành sự thật, cháu mình sớm được hạnh phúc.*

*Quả nhiên, mộ bà vừa đắp xong, hạt đào vừa gieo xuống, phúc chốc đã hiển hiện điều lạ lùng. Hạt đào nảy mầm, cây lớn nhanh vùn vụt, rào rào nảy lá, đơm hoa, kết quả. Trùm lên mộ bà là một cây đào lực lưỡng, trĩu trịt trái vàng, trái bạc. Hai anh em hớn hở chạy quanh gốc đào, hái mỏi tay, cũng không hết của cải quý giá.*

*Nỗi nhớ bà khuây khỏa dần. Hai anh em trở nên rất giàu có, giàu hơn cả mọi ông hoàng, bà chúa khắp thế gian.*

*Nhưng rồi phát vui sướng bồng bột ban đầu dần lắng xuống. Vàng bạc, châu báu lạnh lẽo không bù lại được tình thương đầm ấm của người bà. Sống giữa cung điện cao vợi, nhiều lúc anh em cảm thấy trống trải. Nhìn đâu cũng thấy vàng bạc mà không mảy may thấy bóng dáng thân thương của bà ngoại. Nỗi nhớ thương bà cồn cào gan ruột làm hai anh em ăn ngủ không yên, vẻ mặt lúc nào cũng rầu rĩ, héo hắt. Làm sao có thể sung sướng được nếu sống thiếu bà.*

*Bà tiên lại đi ngang qua. Thấy hai anh em đã trở nên vô cùng giàu có mà vẫn không được thanh thản, bà dừng lại, hỏi. Em gái òa lên khóc, cầu mong bà tiên hóa phép cho bà ngoại mình sống lại. Bà tiên nói:*

*– Nếu bà ngoại sống lại thì ba bà cháu lại cực khổ như xưa, liệu có chịu được không?*

*Cả hai anh em cùng nói như reo lên:*

*– Chúng cháu chịu được! Khổ sở đến đâu chúng cháu cũng chịu được, miễn là bà chúng cháu sống lại!*

*Bà tiên phất chiếc quạt lông màu nhiệm. Phút chốc, tất cả lâu đài, thành quách, cây đào với những trái vàng, trái bạc biến thành một áng mây hồng lơ lửng trôi về phía cuối trời. Bà ngoại lại hiện ra, móm mém cười, hiền hậu dang tay ôm hai cháu. Cậu bé, cô bé sà vào lòng bà ngoại thổn thức. Sẽ chẳng bao giờ họ xa nhau nữa. Ba bà cháu lại tần tảo,  rau cháo nuôi nhau, vất vả thật, nhưng lúc nào cũng tràn đầy tình thương mến..*

(Theo *Câu chuyện Bà cháu*, Kể chuyện 3, trang 18, NXB Giáo dục 1983)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Truyện *Bà cháu* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích. B. Truyện đồng thoại. C. Truyền thuyết. D. Thần thoại.

**Câu 2**. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật người bà. B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của nhân vật người anh. C. Lời của nhân vật bà tiên.

**Câu 3.** Nhân vật trong truyện *Bà cháu* thuộc kiểu nhân vật nào sau đây?

A. Nhân vật thông minh.

B. Nhân vật dũng cảm.

C. Nhân vật có tài năng khác lạ.

D. Nhân vật bất hạnh.

**Câu 4.** Vì sao người bà mong muốn cái chết mau đến với mình?

A. Vì bà hay đau ốm.

B. Vì bà muốn lời bà tiên sẽ thành sự thật, cháu mình sớm được giàu có, hạnh phúc.

C. Vì hai cháu không hòa thuận.

D. Vì hai cháu ham chơi, không thương bà.

**Câu 5**. Thành ngữ nào sau đây thể hiện tình cảnh khốn khó của bà cháu?

A**.** Ăn bữa nay, lo bữa mai.

 B. Ăn lúc đói, nói lúc say.

 C. Ăn một miếng, tiếng một đời.

 D. Ăn sung, mặc sướng.

**Câu 6**. Tại sao sau khi giàu có, hai anh em lại ăn ngủ không yên, vẻ mặt lúc nào cũng rầu rĩ, héo hắt?

A. Vì hai anh em chưa quen sống trong cung điện.

B. Vì hai anh em mong ước gặp lại bà tiên.

C. Vì hai anh em giàu hơn cả mọi ông hoàng, bà chúa khắp thế gian.

D. Vì hai anh em cảm thấy trống trải khi thiếu đi bóng dáng bà ngoại.

**Câu 7**. Tại sao hai anh em mong muốn trở lại cuộc sống nghèo khổ như xưa?

 A. Vì không quen với cuộc sống sung sướng.

 B. Vì cuộc sống tuy nghèo mà đầm ấm.

 C. Vì mong bà ngoại sống lại, ba bà cháu rau cháo nuôi nhau.

 D. Vì cảm thấy cô đơn khi ở trong cung điện nguy nga.

**Câu 8**. Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Bà cháu*?

A. Ca ngợi tấm lòng hiếu thảo của hai cháu dành cho bà.

B. Thể hiện sự cảm thương cho số phận những đứa trẻ mồ côi.

C. Phê phán tính cách tham lam của hai anh em.

D. Ca ngợi tấm lòng thương người của bà tiên.

**Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**. Em đánh giá như thế nào về kết thúc của câu chuyện cổ tích trên?

**Câu 10**. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Hãy viết một bài văn kể lại một câu chuyện truyền thuyết hoặc cổ tích mà em yêu thích bằng lời kể của em.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | B | 0.5 |
| **3** | D | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | C | 0.5 |
| **8** | A | 0.5 |
|  | **9** | - HS đánh giá được kết thúc có hậu của truyện. | 1.0 |
|  | **10** | - HS nêu được cụ thể bài học; ý nghĩa của bài học. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.Kể lại truyền thuyết hoặc truyện cổ tích bằng lời kể của em. | 0.25 |
|  | *c. Kể lại truyền thuyết hoặc truyện cổ tích*HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.- Giới thiệu được truyền thuyết hoặc truyện cố tích.- Các sự kiện chính trong truyện: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.- Nêu được nội dung chính hoặc bài học ý nghĩa rút ra từ truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.5 |